

Số: **408/2019/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 482/2019/TLST/HNGĐ ngày 23/10/2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Xuân Đ, sinh năm 1989

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;

Cùng HKTT: Xã Hoàng Lương, huyện H, tỉnh T

Cùng tạm trú: Tổ 3 phường P, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy Định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 01, đăng ký ngày 27/3/2015 tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh T.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Mai Xuân Đ và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung, cháu Mai Phương L, sinh ngày 20/9/2016 và cháu Mai Phương A, sinh ngày 26/5/2018. Giao cháu Mai Phương L

cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Mai Phương A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở:** Anh chị đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung:** Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Mai Xuân Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/03154 ngày 23/10/2019. Anh Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết Đ này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Vĩnh Hòa, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng